

Bản án số: 48/2023/HS-ST

Ngày 17 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Cẩn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Kim Thúy và ông Nguyễn Quang Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Đại, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Hậu, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/HS-ST ngày 04 tháng 04 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Thị Q, sinh ngày 09/10/1973 tại Bình Xuyên, Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn L (đã chết) và bà Lương Thị T; có chồng là Nguyễn Văn C (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/01/2011, Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Q về hành vi Đánh bạc, mức phạt là 2.000.000 đồng; cùng ngày 4/01/2011 Q đã chấp hành nộp phạt; Tại Bản án số 39/2012/HSST ngày 14/8/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tuyên phạt Q 06 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”, đến ngày 08/01/2014 Q đã chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2023 đến ngày 15/01/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Thị Q, sinh năm 1973, ở xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, do không có việc làm ổn định nên Q đã nảy sinh ý định đánh bạc

dưới hình thức bán các số lô, số đề để kiếm lời. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 09/01/2023, khi Q đang ở nhà một mình thì có một người nam giới lạ mặt khoảng 50 tuổi, Q không biết tên, tuổi, địa chỉ đến nhà ở của Q hỏi mua số lô xiên 4 gồm các số 29, 61, 85, 68 = 50.000 đồng; mua số lô xiên 2 gồm các số 44, 79 = 50.000 đồng. Tổng số tiền Q bán các số lô cho người nam giới này là 100.000 đồng (người đàn ông này đã thanh toán số tiền trên), Q ghi các số lô trên vào một tờ giấy A4 để theo dõi và tính thắng thua với người nam giới này. Tiếp đó, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q đang ở nhà một mình thì có một người nam giới lạ mặt khác khoảng 30 tuổi, Q không biết tên, tuổi, địa chỉ đến nhà ở của Q hỏi mua số lô xiên 4 gồm các số 29, 61, 85, 68 = 25.000 đồng; mua 09 số lô gồm 04, 40, 02, 20, 00, 01, 10, 07, 70, khi Q đang ghi các số lô trên vào một tờ giấy A4 để theo dõi, thì người nam giới này hỏi Q “Có cho nợ không”, Q trả lời là không, thấy vậy người nam giới không mua nữa rồi bỏ đi. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi Q đang ngồi chơi tại phòng khách ở nhà của Q cùng bà Lương Thị T, sinh năm 1940 (là mẹ đẻ của Q), anh Dương Văn B, sinh năm 1975 (là em trai ruột của Q) trú cùng thôn với Q và anh Đỗ Mạnh C, sinh năm 2006, trú tại thôn P, xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc thì có 02 nam giới tự khai tên là Nguyễn Việt H (sinh năm 2000) và Bùi Minh Q1 (sinh năm 2001) đều trú tại xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đến nhà Q hỏi mua các số lô, số đề, Q đồng ý. Q thỏa thuận với H và Q1 như sau: Số lô Q bán với giá 22.500 đồng/01 điểm lô, nếu thắng thì được 80.000 đồng/01 điểm lô; còn đối với số đề thì nếu thắng sẽ được ăn gấp 70 lần (nếu đánh 1.000 đồng, thắng sẽ được ăn 70.000 đồng). Cơ sở để tính thắng, thua dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu số đề khách mua của Q trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì khách thắng, nếu số lô khách mua của Q trùng với 02 số cuối của bất kỳ giải thưởng nào từ giải đặc biệt đến giải 7 thì khách thắng. Sau khi thỏa thuận xong, H mua 02 số lô: 29, 92 mỗi số x 60 điểm = 120 điểm x 22.500 đồng = 2.700.000 đồng và 03 số đề: 69 x 100.000 đồng, 81, 29 mỗi số x 50.000 đồng = 200.000 đồng; tổng số tiền là 2.700.000đ + 200.000 đồng = 2.900.000 đồng. Q1 mua 02 số lô: 44, 79 mỗi số x 50 điểm = 100 điểm x 22.500 đồng = 2.250.000 đồng và 02 số đề: 47, 79 mỗi số x 50.000 đồng = 100.000 đồng; tổng số tiền là 2.250.000 đồng + 100.000 đồng = 2.350.000 đồng. Tổng số tiền Q đã bán các số lô, số đề cho H, Q1 là 5.250.000 đồng, Q đã nhận đủ số tiền này. Q có ghi các số lô, số đề bán cho H, Q1 nêu trên ra 02 tờ giấy A4 để theo dõi thì lúc này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc vào kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng Cơ quan Công an đã thu giữ: Số tiền 5.500.000 đồng (trong đó có 5.350.000 đồng là số tiền các đối tượng mua số lô, số đề của Q, số tiền còn lại 150.000 đồng là tiền của cá nhân Q); 02 tờ giấy A4 có một mặt ghi các số lô, số đề; 01 bút mực nước màu xanh.

Tại cơ quan điều tra, Dương Thị Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài bán số lô, số đề ngày 09/01/2023 bị bắt quả tang thì Q không bán số lô, số đề cho ai nữa; số tiền bán số lô, số đề Q giữ lại để tính thắng thua với người chơi mà không chuyển bằng cho ai. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được các đối tượng lạ mặt đã mua số đề của Dương Thị Q, chưa rõ nơi cư trú và lý lịch của Nguyễn Việt H (sinh năm 2000), Bùi Minh Q1 (sinh năm 2001) và tách các đối tượng này tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 37/VKS-P2 ngày 01 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo Dương Thị Q về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Thị Q phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử bị cáo Q từ 07 (bảy) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/01/2023 đến ngày 15/01/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bổ sung bị cáo Dương Thị Q từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.350.000 đồng là tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc.

Đối với 02 tờ giấy A4 có một mặt ghi các số lô, số đề cần chuyển theo hồ sơ vụ án để phục vụ công tác xét xử.

Đối với 01 bút mực nước màu xanh do không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo Q số tiền 150.000đ do không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Dương Thị Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện tội phạm, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tài liệu, vật chứng được thu giữ được, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lời khai người làm chứng. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15h00' và 17h00' ngày 09/01/2023, tại nhà ở của Dương Thị Q, sinh năm 1973 tại thôn P, xã Q, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Q đã lần lượt thực hiện hành vi bán số lô cho 01 đối tượng không rõ tên tuổi, địa chỉ với số tiền 100.000 đồng, Q đã nhận số tiền này và bán cho 02 người nam giới tự khai tên là Nguyễn Việt H (sinh năm 2000) và Bùi Minh Q1 (sinh năm 2001) đều trú tại xã Thiện Kế, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang với tổng số tiền là 5.250.000 đồng thì bị lực lượng Công an tỉnh phát hiện bắt quả tang, ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng. Tang vật Cơ quan Công an đã thu giữ gồm: Số tiền 5.500.000 đồng (trong đó có 5.350.000 đồng là tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc, còn 150.000 đồng là tiền của cá nhân Q); 02 tờ giấy A4 có một mặt ghi các số lô, số đề; 01 bút mực nước màu xanh.

[3] Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Dương Thị Q đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*.

[4] Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng tới đời sống, kinh tế của gia đình và toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

[6] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Thị Q được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về nhân thân: Ngày 04/01/2011, Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Q về hành vi Đánh bạc, mức phạt là 2.000.000 đồng; cùng ngày 4/01/2011 Q đã chấp hành nộp phạt; tại Bản án số 39/2012/HSST ngày 14/8/2012 của Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tuyên phạt Q 06 tháng tù giam về tội Đánh bạc đến ngày 08/01/2014 Q đã chấp hành xong án phạt tù.

[8] Mặc dù, đến thời điểm phạm tội bị cáo không còn tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân rất xấu, là đối tượng coi thường pháp luật, bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính, bị kết án về tội đánh bạc, nay bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc cùng loại. Vì vậy, cần thiết phải nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng một thời gian để chấp hành hình phạt tù tại trại giam mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Q giao nộp tài liệu là đơn trình bày về việc gia đình bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật, tích cực tham gia các hoạt động từ thiện tại địa phương (có xác nhận của chính quyền xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên), hơn nữa số tiền đánh bạc của bị cáo nhỏ (5.350.000 đồng) nên xử phạt bị cáo sát mức thấp nhất của khung hình phạt và bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung cũng đủ sức răn đe, giáo dục chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đề phạt tiền đối với bị cáo Q như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[10] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.350.000 đồng là tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc. Trả lại cho bị cáo Q số tiền 150.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với 01 bút mực nước màu xanh do không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 02 tờ giấy A4 có một mặt ghi các số lô, số đề là tài liệu chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cần lưu hồ sơ vụ án.

[11] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiếp tục điều tra những đối tượng tham gia mua số lô, số đề trong vụ án này chưa rõ lý lịch, nơi cư trú (gồm đối tượng lạ mặt mua số lô 100.000 đồng, Nguyễn Việt H-sinh năm 2000 và Bùi Minh Q-sinh năm 2001) để xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật,

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Thị Q phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, xử phạt bị cáo Dương Thị Q 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 09/01/2023 đến ngày 15/01/2023 .

Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Dương Thị Q số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự ; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.350.000 đồng (Năm triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng);

- Trả lại cho bị cáo Dương Thị Q số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) do không liên quan đến việc phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tiêu hủy 01 bút mực nước màu xanh.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc).

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Dương Thị Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Cẩn

